

BỘ TÀI CHÍNH-BỘ Y TẾ
Số: 07/2002/TTLT/BTC-
BYT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 21 tháng 1 năm 2002

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

Sửa đổi, bổ sung một số điểm của Thông tư liên tịch số 151/1998/TTLT/BTC-BYT ngày 20/11/1998 của liên Bộ Tài chính - Y tế hướng dẫn chế độ quản lý tài chính quỹ Bảo hiểm y tế

Căn cứ Nghị định số 58/1998/NĐ-CP ngày 13/8/1998 của Chính phủ ban hành Điều lệ Bảo hiểm y tế (BHYT);

Liên Bộ Tài chính - Y tế hướng dẫn việc sửa đổi, bổ sung khoản 3 mục D và khoản 4 mục E phần II của Thông tư liên tịch số 151/1998/TTLT/BTC-BYT ngày 20/11/1998 của liên Bộ Tài chính và Y tế hướng dẫn chế độ quản lý tài chính quỹ BHYT như sau:

I. KHOẢN 3 MỤC D PHẦN II ĐƯỢC SỬA ĐỔI NHƯ SAU:

1. Hệ thống Bảo hiểm y tế Việt Nam được trích 8,5% số tiền thực thu BHYT bắt buộc và được trích theo tỷ lệ quy định của cấp có thẩm quyền trên số thực thu BHYT tự nguyện được sử dụng hàng năm để chi cho hoạt động quản lý của bộ máy. Bảo hiểm y tế Việt Nam có trách nhiệm quản lý tập trung, cân đối và điều tiết việc sử dụng quỹ này trong toàn hệ thống.

2. Các khoản chi cho hoạt động quản lý thường xuyên của hệ thống BHYT Việt Nam (theo phụ lục đính kèm), không bao gồm khoản chi mua sắm các tài sản cố định, xây dựng cơ sở vật chất được cấp từ nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản tập trung của ngân sách Nhà nước.

3. Chi quản lý thường xuyên của hệ thống BHYT Việt Nam được thực hiện theo nguyên tắc sau:

Tổng số chi quản lý thường xuyên của hệ thống BHYT Việt Nam không vượt quá số được trích theo tỷ lệ quy định tại khoản 1 mục I của Thông tư này.

Mức chi gắn với nhiệm vụ và phù hợp với đặc điểm, điều kiện hoạt động của từng đơn vị trực thuộc.

Đảm bảo công bằng, hợp lý giữa các đơn vị trực thuộc.

Thúc đẩy việc sắp xếp lại tổ chức bộ máy tinh gọn, nâng cao hiệu quả hoạt động của toàn hệ thống BHYT Việt Nam.

Chi phí mua sắm, sửa chữa tài sản cố định của hệ thống không thấp hơn 10% tổng chi quản lý thường xuyên được phép chi của hệ thống.

Ưu tiên kinh phí cho việc nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác và bổ sung tiền lương cho cán bộ nhân viên theo kết quả công việc đã thực hiện.

Thực hiện công khai tài chính theo quy định hiện hành.

4. Căn cứ kế hoạch thu BHYT được phê duyệt hàng năm và tình hình thực hiện kế hoạch, BHYT Việt Nam phân bổ kinh phí quản lý thường xuyên cho các đơn vị trong hệ thống. Hàng quý, BHYT Việt Nam được tạm trích quỹ quản lý BHYT để cấp kinh phí cho các đơn vị hoạt động theo kế hoạch đã được duyệt.

Kết thúc năm, căn cứ số thực thu BHYT toàn ngành để xác định chính thức số được trích quỹ quản lý bộ máy; nếu số đã chi thực tế vượt quá mức được trích thì phải trừ vào số được trích của năm sau.

5. Trong trường hợp, BHYT Việt Nam tiết kiệm chi phí quản lý thường xuyên hàng năm, số kinh phí dôi ra (số được trích trừ số chi thực tế) được sử dụng như sau:

a) Bổ sung tiền lương, tiền công cho người lao động trong toàn hệ thống theo kết quả hoàn thành công việc: BHYT Việt Nam được áp dụng hệ số điều chỉnh mức tiền lương tối thiểu không quá 2,5 lần so với mức tiền lương tối thiểu chung do Nhà nước quy định.

b) Bổ sung tiền công cho lao động hợp đồng, lao động kiêm nhiệm trong các trường hợp cần thiết để đảm bảo hoàn thành công việc.

c) Bổ sung trợ cấp cho người lao động trong hệ thống khi thực hiện chính sách sắp xếp lại lao động, tinh giản biên chế theo chế độ quy định của Nhà nước.

Tổng giám đốc BHYT Việt Nam xây dựng định mức và phương án xác định tiền lương, tiền công và trợ cấp bổ sung cho cán bộ nhân viên trong toàn hệ thống BHYT Việt Nam trình Hội đồng quản lý thông qua và tổ chức thực hiện.

d) Bổ sung hai quỹ khen thưởng và phúc lợi không quá 3 tháng lương thực tế toàn hệ thống BHYT (ngoài phần đã được trích lập từ lãi tiền gửi Ngân hàng và tiền sinh lời thu được từ hoạt động bảo toàn và tăng trưởng quỹ BHYT).

e) Phần còn lại (nếu có) sau khi chi 4 nội dung trên được sử dụng như sau:

70% bổ sung vào quỹ dự phòng khám chữa bệnh tại BHYT Việt Nam.

30% bổ sung vào nguồn kinh phí chi quản lý thường xuyên của năm sau để tiếp tục sử dụng.

6. Việc đóng BHXH, BHYT và kinh phí công đoàn của cán bộ nhân viên trong hệ thống BHYT vẫn tính theo hệ số mức lương quy định tại Nghị định số 25/CP ngày 23/5/1993 của Chính phủ và mức lương tối thiểu hiện hành.

II. KHOẢN 4 MỤC E PHẦN II ĐƯỢC SỬA ĐỔI NHƯ SAU:

Số lãi tiền gửi Ngân hàng và tiền sinh lời thu được từ hoạt động bảo toàn và tăng trưởng quỹ BHYT được phân bổ và sử dụng như sau:

Bổ sung nguồn vốn đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật của toàn hệ thống BHYT sau khi đã trích hai quỹ khen thưởng và phúc lợi bằng 3 tháng lương thực tế toàn hệ thống BHYT.

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2002. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc đề nghị phản ánh về liên Bộ để xem xét, giải quyết./.

Phụ lục

NỘI DUNG CHI QUẢN LÝ THƯỜNG XUYỀN CỦA HỆ THỐNG BẢO HIỂM Y TẾ VIỆT NAM

(Kèm theo Thông tư liên tịch số 07/2002/TTLT-BTC-BYT

ngày 21 tháng 01 năm 2002 của liên Bộ Tài chính - Y tế).

Thứ tự	Mục	Tiểu mục	Nội dung chi
Nóm 6			CHI THƯỜNG XUYỀN
Tiểu			Chi thanh toán cá nhân
nhóm 20			
			Tiền lương
			- Lương ngạch bậc
			- Lương tập sự
			- Lương hợp đồng dài hạn
			- Lương khác
			Tiền công
			- Tiền công hợp đồng theo vụ việc
			- Khác
			Phụ cấp lương
			- Chức vụ
			- Khu vực, thu hút, đất đỏ
			- Trách nhiệm
			- Làm đêm, thêm giờ
			- Phụ cấp đặc biệt của ngành
			- Khác
			Học bổng, học sinh, sinh viên
			- Học sinh, sinh viên đào tạo trong nước
			- Học sinh, sinh viên đi học nước ngoài
			- Sinh hoạt phí cán bộ đi học